

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Mã số dự án	Thời gian KC-HT theo dự án được duyệt	Quyết định phê duyệt dự án đầu tư		Lũy kế vốn NSTW bố trí đến hết năm 2024	Kế hoạch vốn NSTW năm 2025				Giải ngân kế hoạch vốn NSTW năm 2025 đến hết ngày 31/01/2026				Kế hoạch vốn NSTW năm 2025 còn lại chưa giải ngân				Đề xuất kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn NSTW năm 2025 sang năm 2026				Xác định dự án thuộc trường hợp được phép kéo dài theo quy định tại khoản 2 Điều 72 Luật Đầu tư công	Nguyên nhân; sự phù hợp với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 72 Luật Đầu tư công	
					Số QĐ; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Nguồn NSTW (vốn trong nước)	Nguồn tăng thu NSTW 2022	Vốn ODA cấp phát	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Nguồn NSTW (vốn trong nước)	Nguồn tăng thu NSTW 2022	Vốn ODA cấp phát	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Nguồn NSTW (vốn trong nước)	Nguồn tăng thu NSTW 2022	Vốn ODA cấp phát	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Nguồn NSTW (vốn trong nước)	Nguồn tăng thu NSTW 2022	Vốn ODA cấp phát			
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)																				Trong đó: Ngân sách Trung ương
1	Dự án thành phần xây lắp thuộc Dự án đường giao thông từ QL 27C đến đường tỉnh ĐT.656 tỉnh Khánh Hoà - kết nối với tỉnh Lâm Đồng và tỉnh Ninh Thuận	Ban QLDA ĐTXD các công trình Nông nghiệp và Giao thông	8040271	2023-2027	446/QĐ-UBND ngày 15/02/2024	1.809.107	1.000.000	480.000	370.000	370.000			33.916	33.916			336.084	336.084			336.084	336.084			Điểm a và d khoản 2 Điều 72 Luật Đầu tư công	- Dự án có đoạn tuyến dài khoảng 32km nằm trong khu vực rừng tự nhiên, rừng đặc dụng có địa hình núi cao, hiểm trở, nên việc khảo sát mất nhiều thời gian để hoàn thành. Dự án có diện tích chuyển mục đích sử dụng rừng lớn khoảng 62,21ha, các diện tích rừng lập phương án khai thác nằm ở các khu vực khó khăn, địa hình đồi núi phức tạp; công tác điều tra, thu thập các thông tin để tính toán dự kiến sản lượng khai thác có khối lượng lớn nên mất nhiều thời gian thực hiện. - Công tác lập phương án khai thác rừng chậm do Trung ương không có quy định, hướng dẫn về kinh phí lập phương án khai thác gỗ; hướng dẫn cụ thể về xử lý tài sản từ khai thác lâm sản. - Công tác triển khai dự án chịu ảnh hưởng nghiêm trọng của trận mưa lũ lịch sử xảy ra trên địa bàn từ ngày 15/11/2025 đến ngày 01/12/2025, gây sạt lở, chia cắt giao thông và làm gián đoạn thi công; công tác khắc phục sau lũ kéo dài do khối lượng sạt lở lớn, địa hình phức tạp nên đã làm tiến độ của dự án bị chậm.
2	Đường Lê Duẩn - đoạn 3 (từ đường Nguyễn Lương Bằng đến đường Lê Lợi (đường C1))	Ban QLDA ĐTXD các công trình Nông nghiệp và Giao thông	7906895	2021-2025	645/QĐ-UBND ngày 30/6/2021; 1813/QĐ-UBND ngày 14/11/2023	326.280	120.000	83.300	36.700	36.700			34.496	34.496			2.204	2.204			2.204	2.204			Điểm c và d khoản 2 Điều 72 Luật Đầu tư công	- Dự án vướng công tác GPMB và ảnh hưởng thời tiết mưa lũ cuối năm 2026 nên chậm tiến độ thi công. - Dự án được bố trí kế hoạch vốn NSTW để hoàn thành năm 2025 và không được bố trí vốn NSTW năm 2026.
III	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh																									
1	Dự án Đường vành đai phía Bắc tỉnh Ninh Thuận (đoạn từ đèo Khánh Nhơn đến Quốc lộ 1)	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh	7873671	2021-2025	2374/QĐ-UBND 22/12/2021; 1608/QĐ-UBND 29/11/2024	487.640	480.000	270.860	209.140	209.140			207.988	207.988			1.152	1.152			1.152	1.152			Điểm c khoản 2 Điều 72 Luật Đầu tư công	Dự án được bố trí kế hoạch vốn NSTW để hoàn thành năm 2025 và không được bố trí vốn NSTW năm 2026
2	Đường nối từ cao tốc Bắc - Nam với Quốc lộ 1 và Cảng biển tổng hợp Cà Ná	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh	7916457	2022-2025	132/QĐ-UBND 31/01/2022; 76/QĐ-UBND 16/01/2025	689.042	610.000	236.423	373.577	373.577			244.880	244.880			128.697	128.697			128.697	128.697			Điểm c và d khoản 2 Điều 72 Luật Đầu tư công	- Dự án bị vướng công tác giải phóng mặt bằng, đặc biệt là 324 ngôi mộ cần phải di dời nhưng không nằm trong thời gian Tết thanh minh nên chưa chịu di dời, bên cạnh đó, thời tiết mưa nhiều, lũ lụt nên việc di dời cũng gặp khó khăn, ảnh hưởng đến tiến độ thi công của dự án. - Dự án được bố trí kế hoạch vốn NSTW để hoàn thành năm 2025 và không được bố trí vốn NSTW năm 2026
3	Kênh đường ống cấp II và kênh cấp III thuộc Hệ thống thủy lợi Sông Cái Tân Mỹ	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh	7915460	2023-2025	1762/QĐ-UBND 02/12/2022	366.187	366.187	112.599	253.310	253.310			105.594	105.594			147.716	147.716			147.716	147.716			Điểm c và d khoản 2 Điều 72 Luật Đầu tư công	- Dự án bị vướng công tác giải phóng mặt bằng nên ảnh hưởng đến tiến độ thi công của dự án, trên địa bàn xã Mỹ Sơn còn lại 526 hộ, Chi nhánh Phát triển quỹ đất khu vực Nam Khánh Hòa đang hoàn thiện phương án bồi thường, hỗ trợ di dời UBND xã Mỹ Sơn phê duyệt theo quy định. Đồng thời, khu vực triển khai dự án xảy ra các đợt mưa to kèm theo ngập lụt kéo dài trên ảnh hưởng đến tiến độ triển khai thực hiện dự án. - Dự án được bố trí kế hoạch vốn NSTW để hoàn thành năm 2025 và không được bố trí vốn NSTW năm 2026.

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Mã số dự án	Thời gian KC-HT theo dự án được duyệt	Quyết định phê duyệt dự án đầu tư			Lũy kế vốn NSTW bố trí đến hết năm 2024	Kế hoạch vốn NSTW năm 2025				Giải ngân kế hoạch vốn NSTW năm 2025 đến hết ngày 31/01/2026				Kế hoạch vốn NSTW năm 2025 còn lại chưa giải ngân				Đề xuất kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn NSTW năm 2025 sang năm 2026				Xác định dự án thuộc trường hợp được phép kéo dài theo quy định tại khoản 2 Điều 72 Luật Đầu tư công	Nguyên nhân; sự phù hợp với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 72 Luật Đầu tư công		
					Số QĐ; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT			Tổng số (tất cả nguồn vốn)	Trong đó: Ngân sách Trung ương	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:				
						Trong đó: Ngân sách Trung ương	Trong đó: Ngân sách Trung ương					Nguồn NSTW (vốn trong nước)	Nguồn tăng thu NSTW 2022	Vốn ODA cấp phát		Nguồn NSTW (vốn trong nước)	Nguồn tăng thu NSTW 2022	Vốn ODA cấp phát		Nguồn NSTW (vốn trong nước)	Nguồn tăng thu NSTW 2022	Vốn ODA cấp phát						
4	Dự án Nâng cao hiệu quả sử dụng nước cho các tỉnh bị ảnh hưởng bởi hạn hán	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh	7608311	2018-2025	1154/QĐ-UBND 10/7/2018 812/QĐ-UBND 02/6/2020 199/QĐ-UBND 28/02/2022	832.794	595.584	358.551	196.923	30.823	166.100	138.904	22.980	115.924	58.019	7.843	50.176	58.019	7.843	50.176	Điểm c khoản 2 Điều 72 Luật Đầu tư công	- Do hoàn thiện các thủ tục rút vốn vay, hoàn chứng từ ODA từ nhà tài trợ trên hệ thống bị gián đoạn, mất nhiều thời gian do phải thay đổi thông tin nhà thầu (thay đổi thông tin địa điểm sau khi điều chỉnh địa giới hành chính), ảnh hưởng đến tiến độ rút vốn và giải ngân. - Dự án được bố trí kế hoạch vốn NSTW để hoàn thành năm 2025 và không được bố trí vốn NSTW năm 2026.						
IV	BQL KKT và KCN tỉnh							400.000	0	400.000	0	381.364	0	381.364	0	18.636	0	18.636	0	18.636	0	18.636	0					
1	Dự án thành phần I: Dự án xây dựng Tuyến đường ven biển từ xã Vạn Lương, huyện Vạn Ninh đi thị xã Ninh Hòa	BQL KKT và KCN tỉnh	8024906	2024-2027	1790/QĐ-UBND ngày 08/7/2024	1.705.030	600.000	200.000	400.000		400.000	381.364		381.364	18.636		18.636	18.636		18.636	Điểm d, khoản 2, điều 72 Luật Đầu tư công	Tiến độ thực hiện giải phóng mặt bằng để bàn giao cho dự án là rất chậm, không đảm bảo mặt bằng để tổ chức thi công. Vật liệu đất đắp để phục vụ thi công dự án hiện nay rất khó khăn, các mỏ khoáng sản trên khu vực đã gần hết và không đảm bảo cung cấp đủ cho dự án. Đồng thời, ảnh hưởng của thời tiết mưa lũ xảy ra trong cuối năm 2025 cũng làm gián đoạn thời gian thi công dự án.						
V	Xã Diên Lạc							24.803	24.803	0	0	11.456	11.456	0	0	13.347	13.347	0	0	13.347	13.347	0	0					
1	Đường D1 (Tỉnh lộ 2-QL 27C)	UBND xã Diên Lạc	7945462	2022-2025	251/QĐ-UBND 20/12/2021	130.258	73.516	48.713	24.803	24.803		11.456	11.456		13.347	13.347		13.347	13.347	Điểm c và d khoản 2 Điều 72 Luật Đầu tư công	- Do ảnh hưởng của đợt mưa lũ cuối năm 2025 đã làm gián đoạn thời gian thi công dự án, nên tiến độ triển khai dự án bị chậm. - Dự án được bố trí kế hoạch vốn NSTW để hoàn thành năm 2025 và không được bố trí vốn NSTW năm 2026.							
VI	Xã Diên Khánh							63.500	63.500	0	0	45.049	45.049	0	0	18.451	18.451	0	0	18.451	18.451	0	0					
1	Kè và đường dọc sông nhánh nổi sông Cái và sông Đông Đen (giai đoạn 2)	UBND xã Diên Khánh	7969020	2022-2025	177/QĐ-UBND ngày 26/7/2022; 1348/QĐ-UBND ngày 08/5/2025	119.714	80.000	16.500	63.500	63.500		45.049	45.049		18.451	18.451		18.451	18.451	Điểm c và d khoản 2 Điều 72 Luật Đầu tư công	- Do ảnh hưởng của đợt mưa lũ cuối năm 2025 đã làm gián đoạn thời gian thi công dự án, nên tiến độ triển khai dự án bị chậm. - Dự án được bố trí kế hoạch vốn NSTW để hoàn thành năm 2025 và không được bố trí vốn NSTW năm 2026.							

PHỤ LỤC II
TỔNG HỢP ĐỀ XUẤT KÉO DÀI THỜI GIẠN THỰC HIỆN VÀ GIẢI NGÂN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG
NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2025 SANG NĂM 2026 CỦA CÁC DỰ ÁN THUỘC CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA

(Gửi kèm Tờ trình số /TTr-UBND ngày /4/2026 của UBND tỉnh)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Mã số dự án	Chủ đầu tư	Thời gian KC-HT theo dự án được duyệt	Quyết định phê duyệt dự án đầu tư		Kế hoạch vốn NSTW năm 2025	Giải ngân KHV NSTW năm 2025	Kế hoạch vốn NSTW năm 2025 còn lại chưa giải ngân	Đề xuất kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn NSTW năm 2025 sang năm 2026	Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT Tổng số (tất cả nguồn vốn)					
	TỔNG SỐ						159.148	98.186	60.962	60.962	
A	Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới						5.050	4.961	89	89	
(1)	Xã Anh Dũng						5.050	4.961	89	89	
1	Đường giao thông nông thôn xã Hòa Sơn (giai đoạn 2)	8128066	UBND xã Anh Dũng	2023-2025	1624/QĐ-UBND 15/6/2023	6.697	5.050	4.961	89	89	Chi trả phí thẩm tra quyết toán hoàn thành
B	Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi						118.315	67.351	50.964	50.964	
(1)	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh						61.475	37.876	23.599	23.599	
1	Nhà hòa táng tại Nghĩa trang thôn Tâm Ngân, xã Lâm Sơn, huyện Ninh Sơn	8115851	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh	2025	1459/QĐ-UBND 5/11/2024	43.157	20.000	16.943	3.057	3.057	Vướng giải phóng mặt bằng, đồng thời do ảnh hưởng của mưa lũ cuối năm 2025 nên tiến độ triển khai chậm, không kịp thanh toán hết nguồn vốn được bố trí năm 2025
2	Nhà hòa táng tại Nghĩa Trang Chung Mỹ, Thị trấn Phước Dân, huyện Ninh Phước	8036668	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh	2023-2025	874/QĐ-UBND 3/7/2023	24.761	10.131	9.773	358	358	Chi trả phí thẩm tra quyết toán hoàn thành

TT	Danh mục dự án	Mã số dự án	Chủ đầu tư	Thời gian KC HT theo dự án được duyệt	Quyết định phê duyệt dự án đầu tư		Kế hoạch vốn NSTW năm 2025	Giải ngân KHV NSTW năm 2025	Kế hoạch vốn NSTW năm 2025 còn lại chưa giải ngân	Đề xuất kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn NSTW năm 2025 sang năm 2026	Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT					
						Tổng số (tất cả nguồn vốn)					
3	Dự án đầu tư xây dựng vùng trồng dược liệu quý	8087424	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh	2024-2025	813/QĐ-UBND 14/5/2024	34.366	25.335	8.222	17.113	17.113	Vướng giải phóng mặt bằng
4	Quy hoạch chi tiết các điểm dân cư trên địa bàn huyện Bắc Ái	8023080	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh	2023-2025	739/QĐ-UBND 11/4/2023	3.760	2.509	104	2.405	2.405	Tiếp tục chi trả khối lượng thực hiện
5	Xây dựng tuyến điện phục vụ sinh hoạt, sản xuất trên địa bàn thôn Mỹ Hiệp xã Mỹ Sơn và các thôn xã Ma Nói	8128065	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh	2023-2025	3450/QĐ-UBND, 13/12/2023	4.025	3.500	2.834	666	666	Chi trả phí thẩm tra quyết toán hoàn thành
(2)	Xã Bắc Ái Đông						1.550	1.334	216	216	
1	Làm mới trục đường khu trung tâm hành chính (Đường D2), xã Phước Thành	8017084	UBND xã Bắc Ái Đông	2023-2025	396/QĐ-UBND 8/3/2023	4.750	1.550	1.334	216	216	Chi trả phí thẩm tra quyết toán hoàn thành
(3)	Xã Bắc Ái Tây						18.791	18.168	623	623	
1	Đường vào KSX Tái định canh khu 120 ha từ cuối kênh N2-9 (tuyến số 15), xã Phước Tân	8127559	UBND xã Bắc Ái Tây	2025-2026	1072/QĐ-UBND 12/6/2023	5.921	5.921	5.881	40	40	Chi trả phí thẩm tra quyết toán hoàn thành
2	Đường vào KSX Tái định canh khu 120 ha từ cuối kênh N2-9 (tuyến số 15), xã Phước Tân (giai đoạn 2)	8152556	UBND xã Bắc Ái Tây	2025-2026	633/QĐ-UBND 13/5/2025	7.350	7.350	6.928	422	422	Chi trả phí thẩm tra quyết toán hoàn thành
3	Đường nội đồng kẹp kênh Gia Ngheo (đường Đnd 13-Đnd14), xã Phước Bình	8067306	UBND xã Bắc Ái Tây	2025-2026	1073/QĐ-UBND 12/6/2023	8.800	5.520	5.359	161	161	Chi trả phí thẩm tra quyết toán hoàn thành

TT	Danh mục dự án	Mã số dự án	Chủ đầu tư	Thời gian KC HT theo dự án được duyệt	Quyết định phê duyệt dự án đầu tư		Kế hoạch vốn NSTW năm 2025	Giải ngân KHV NSTW năm 2025	Kế hoạch vốn NSTW năm 2025 còn lại chưa giải ngân	Đề xuất kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn NSTW năm 2025 sang năm 2026	Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT					
						Tổng số (tất cả nguồn vốn)					
(4)	Xã Nam Khánh Vĩnh						5.164	148	5.016	5.016	
1	Nâng cấp, sửa chữa tuyến số 8 đoạn từ Quốc lộ 27C đến rẫy ông Hà Rung	8176363	P. Kinh tế xã Nam Khánh Vĩnh	2025-2026	1045/QĐ-UBND ngày 25/12/2025	1.200	1.199		1.199	1.199	Dự án hoàn thành thủ tục đầu tư và được bố trí vốn ngày 31/12/2025 nên chưa giải ngân được nguồn vốn năm 2025 được cấp
2	Nâng cấp đường từ cầu treo liên xã Khánh Nam-Cầu Bà đi suối A Xay	8176364	P.Kinh tế xã Nam Khánh Vĩnh	2025-2026	1046/QĐ-UBND ngày 25/12/2025	1.499	1.499		1.499	1.499	Dự án hoàn thành thủ tục đầu tư và được bố trí vốn ngày 31/12/2025 nên chưa giải ngân được nguồn vốn năm 2025 được cấp
3	Đường từ cầu treo Ngầm 4 đến khu dân cư Giồng Cạo	8162033	UBND xã Nam Khánh Vĩnh	2025	22/QĐ-UBND ngày 14/7/2025	2.573	2.466	148	2.318	2.318	Dự án chậm tiến độ do vướng giải phóng mặt bằng nên chưa giải ngân hết nguồn vốn năm 2025 được cấp
(5)	Xã Ninh Phước						1.203	1.135	68	68	
1	Xây dựng hệ thống nước sinh hoạt tập trung tại khu dân cư thị trấn Phước Dân	8015238	UBND xã Ninh Phước	2023-2025	2114/QĐ-UBND 2/12/2022	4.060	1.203	1.135	68	68	Chi trả phí thẩm tra quyết toán hoàn thành
(6)	Xã Phước Hà						2.400	2.270	130	130	
1	Xây dựng Trung tâm văn hóa thể thao xã Phước Hà (Công tường rào, các sân TDTT, khán đài)	8132657	UBND xã Phước Hà	2023-2025	1150/QĐ-UBND 27/7/2023	2.400	2.400	2.270	130	130	Chi trả phí thẩm tra quyết toán hoàn thành
(7)	Xã Khánh Sơn						4.598	0	4.598	4.598	
1	Nối tiếp đường khu 21 hộ thôn Dốc Gạo	8174514	UBND xã Khánh Sơn	2025-2026	1337/QĐ-UBND ngày 25/12/2025	2.300	2.300		2.300	2.300	Dự án hoàn thành thủ tục đầu tư và được bố trí vốn ngày 31/12/2025 nên chưa giải ngân được nguồn vốn năm 2025 được cấp

TT	Danh mục dự án	Mã số dự án	Chủ đầu tư	Thời gian KC HT theo dự án được duyệt	Quyết định phê duyệt dự án đầu tư		Kế hoạch vốn NSTW năm 2025	Giải ngân KHV NSTW năm 2025	Kế hoạch vốn NSTW năm 2025 còn lại chưa giải ngân	Đề xuất kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn NSTW năm 2025 sang năm 2026	Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT					
						Tổng số (tất cả nguồn vốn)					
2	Nối tiếp đường BTXM vào khu sản xuất Tà Lưong	8174512	UBND xã Khánh Sơn	2025-2026	1336/QĐ-UBND ngày 25/12/2025	2.298	2.298	2.298	2.298	Dự án hoàn thành thủ tục đầu tư và được bố trí vốn ngày 31/12/2025 nên chưa giải ngân được nguồn vốn năm 2025 được cấp	
(8)	Xã Tây Khánh Sơn						4.022	683	3.339	3.339	
2	Nâng cấp đường BTXM từ ngã 3 thôn Ko Róa đi ra suối xã Sơn Lâm	8131355	UBND xã Tây Khánh Sơn	2025	4726/QĐ-UBND ngày 29/11/2024	2.000	1.922	683	1.239	1.239	Do ảnh hưởng cơn bão số 13 năm 2025 làm chậm tiến độ thi công
3	Nâng cấp đường BTXM và mương thoát nước từ trường TH&THCS xã Tây Khánh Sơn đi vào khu sản xuất	8174425	Phòng Văn hóa - Xã hội xã Tây Khánh Sơn	2025-2026	954/QĐ-UBND ngày 26/12/2025	2.100	2.100		2.100	2.100	Dự án hoàn thành thủ tục đầu tư và được bố trí vốn ngày 31/12/2025 nên chưa giải ngân được nguồn vốn năm 2025 được cấp
(9)	Xã Anh Dũng						4.739	4.623	116	116	
1	Bê tông hóa đường giao thông nội đồng thôn Tân Định đi suối ông Bốn, xã Hoà Sơn	8128067	UBND xã Anh Dũng	2023-2025	1622/QĐ-UBND ngày 15/6/2023	5.450	4.739	4.623	116	116	Chi trả phí thẩm tra quyết toán hoàn thành
(10)	Xã Khánh Vĩnh						3.269	1.114	2.155	2.155	
1	Đường từ đất ông Cao Sơn xã Khánh Phú đi tiếp giáp xã Sông Cầu	8161195	UBND xã Khánh Vĩnh	2025	43/QĐ-UBND ngày 30/7/2025	3.269	3.269	1.114	2.155	2.155	Dự án bị chậm tiến độ do ảnh hưởng bởi thời tiết mưa lũ cuối năm 2025
(11)	Xã Trung Khánh Vĩnh						4.046	0	4.046	4.046	
1	Đường từ rẫy ông Lý Trung Hiếu đến rẫy ông Hoàng Thế Hữu	8177090	UBND xã Trung Khánh Vĩnh	2025	397/QĐ-UBND ngày 25/12/2025	1.861	1.860		1.860	1.860	Dự án hoàn thành thủ tục đầu tư và được bố trí vốn ngày 31/12/2025 nên chưa giải ngân được nguồn vốn năm 2025 được cấp

TT	Danh mục dự án	Mã số dự án	Chủ đầu tư	Thời gian KC HT theo dự án được duyệt	Quyết định phê duyệt dự án đầu tư		Kế hoạch vốn NSTW năm 2025	Giải ngân KHV NSTW năm 2025	Kế hoạch vốn NSTW năm 2025 còn lại chưa giải ngân	Đề xuất kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn NSTW năm 2025 sang năm 2026	Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT					
						Tổng số (tất cả nguồn vốn)					
2	Tuyến H22 từ điểm giữa Tuyến T6 đến đất ông Nguyễn Trung	8177091	UBND xã Trung Khánh Vĩnh	2025	398/QĐ-UBND ngày 25/12/2025	2.187	2.186		2.186	2.186	Dự án hoàn thành thủ tục đầu tư và được bố trí vốn ngày 31/12/2025 nên chưa giải ngân được nguồn vốn năm 2025 được cấp
(12)	Xã Tây Ninh Hòa						2.584	0	2.584	2.584	
1	Đường nội đồng khu dân cư C3 nhà ông Y Gôn tới suối, thôn Buôn Sim	8176484	UBND xã Tây Ninh Hòa	2025-2026	1109/QĐ-CT.UBND ngày 26/12/2025	1.292	1.292		1.292	1.292	Dự án hoàn thành thủ tục đầu tư và được bố trí vốn ngày 31/12/2025 nên chưa giải ngân được nguồn vốn năm 2025 được cấp
2	Đường từ ngã ba Buôn Sim đến đất ông Lương thôn Buôn Sim	8176495	UBND xã Tây Ninh Hòa	2025-2026	1108/QĐ-CT.UBND ngày 26/12/2025	1.292	1.292		1.292	1.292	Dự án hoàn thành thủ tục đầu tư và được bố trí vốn ngày 31/12/2025 nên chưa giải ngân được nguồn vốn năm 2025 được cấp
(13)	Xã Tây Khánh Vĩnh						4.474	0	4.474	4.474	
1	Tuyến đường từ nhà ông Cao Lý vào khu sản xuất thôn A Xay	8175214	UBND xã Tây Khánh Vĩnh	2025-2026	260/QĐ-UBND ngày 25/12/2025	2.288	2.287		2.287	2.287	Dự án hoàn thành thủ tục đầu tư và được bố trí vốn ngày 31/12/2025 nên chưa giải ngân được nguồn vốn năm 2025 được cấp
2	Đường từ rẫy ông Thoại vào khu sản xuất suối Đa Trang	8175213	UBND xã Tây Khánh Vĩnh	2025-2026	261/QĐ-UBND ngày 25/12/2025	2.188	2.187		2.187	2.187	Dự án hoàn thành thủ tục đầu tư và được bố trí vốn ngày 31/12/2025 nên chưa giải ngân được nguồn vốn năm 2025 được cấp
C	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021-2025						35.783	25.874	9.909	9.909	
(1)	Xã Bác Ái Đông						5.183	5.145	38	38	

TT	Danh mục dự án	Mã số dự án	Chủ đầu tư	Thời gian KC HT theo dự án được duyệt	Quyết định phê duyệt dự án đầu tư		Kế hoạch vốn NSTW năm 2025	Giải ngân KHV NSTW năm 2025	Kế hoạch vốn NSTW năm 2025 còn lại chưa giải ngân	Đề xuất kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn NSTW năm 2025 sang năm 2026	Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT					
						Tổng số (tất cả nguồn vốn)					
1	Đường Phước Đại - Phước Tân (đoạn nối dài đến đường tỉnh 707b đi Thôn Ma Lâm)	8152555	UBND xã Bắc Ái Đông	2025-2026	632/QĐ-UBND ngày 13/5/2025	5.184	5.183	5.145	38	38	Chi trả phí thẩm tra quyết toán hoàn thành
(2)	Xã Đông Khánh Sơn						20.000	11.328	8.672	8.672	
1	Đường từ cầu trần Suối Lớn xã Ba Cùm Nam đến xã Ba Cùm Bắc (giai đoạn 2)	8066615	UBND xã Đông Khánh Sơn	2022-2025	2928/QĐ-UBND ngày 13/11/2023	40.000	20.000	11.328	8.672	8.672	Dự án chậm tiến độ do vướng mặt bằng thi công và ảnh hưởng mưa bão cuối năm 2025, nên không thể giải ngân hết nguồn vốn năm 2025 được cấp
(14)	Xã Bắc Ái						10.600	9.401	1.199	1.199	
1	Đường nội đồng ra khu vực Suối Lưỡi Mấu đi ra QL 27B, xã Phước Tân-Phước Tiến.	8127556	UBND xã Bắc Ái	2025-2026	1080/QĐ-UBND ngày 12/6/2023	5.600	5.600	4.537	1.063	1.063	Trả chi phí thẩm tra Quyết toán dự án hoàn thành.
2	Xây dựng công viên, khu vui chơi giải trí và Trung tâm văn hóa thể thao và nâng cấp, cải tạo sân vận động xã Phước Tiến.	8067308	UBND xã Bắc Ái	2025-2026	1064/QĐ-UBND ngày 12/6/2023	5.000	5.000	4.864	136	136	Trả chi phí thẩm tra Quyết toán dự án hoàn thành.